

Bản án số: 78/2023/HS-PT.
Ngày: 16 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũ.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Thanh Tùng
Ông Nguyễn Quốc Định

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Trần Nhật Nguyên –Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Dạ Hằng -Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 70/2023/TLPT-HS ngày 22-06-2023, đối với các bị cáo Lâm Văn H do có kháng cáo của bị cáo nhân đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 09-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Bị cáo: Lâm Văn H, sinh ngày 11-4-1966 tại huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: đường N, Khóm N, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm P (C) và bà Võ Thị C (C); có vợ tên Nguyễn Thị Thanh U và 03 người con (lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/03/2023 (Có mặt).

- Bị hại:

1/ Ông Võ Sơn T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (Đã chết sau tai nạn).

2/ Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (Đã chết sau tai nạn).

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Lâm Văn H là người lái xe thuê cho ông Trần Hiếu T (thỏa thuận hợp đồng thuê bằng lời nói). Vào khoảng 18 giờ, ngày 17-7-2022, ông Lâm Văn H điều khiển xe ô tô biển số 83F-000.37 chở công nhân từ Khu công nghiệp A về xã T, huyện M, đang lưu thông trên tuyến đường Trục phát triển Tôm lúa khu vực ấp Chợ Cũ, thị trấn Mỹ Xuyên thì phát hiện xe mô tô biển số 83P1-401.02 do Võ Sơn T điều khiển chở theo ông Nguyễn Thành Đ lưu thông hướng ngược lại (từ xã Tham Đôn về thị trấn Mỹ Xuyên) chạy giữa lộ, lạng lách và lấn sang phần đường xe chạy của ông H, nên ông mới điều khiển xe lấn qua phần đường bên trái để tránh, thì ông T điều khiển xe mô tô trở lại phần đường lưu thông của ông T, làm xe ô tô do ông H điều khiển đụng trực tiếp vào xe mô tô do ông T điều khiển. Hậu quả ông Võ Sơn T và Nguyễn Thành Đ tử vong tại chỗ, xe mô tô và xe ô tô hư hỏng. Sau khi sự việc xảy ra, ông H đến Công an huyện Mỹ Xuyên đầu thú (test nồng độ cồn 0.000mg/l; test nhanh chất ma túy âm tính).

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 158/TgT-PY ngày 29-7-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Võ Sơn T là do chấn thương sọ não.

Tại kết luận giám định số 4845/KL-KTHS ngày 10-10-2022 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận mẫu máu Võ Sơn T tìm thấy thành phần Ethanol với nồng độ là 231,20mg/100ml máu.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 159/TgT-PY ngày 29-7-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Thành Đ là do đa chấn thương.

Tại kết luận giám định số 4846/KL-KTHS ngày 01-11-2022 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận mẫu máu Nguyễn Thành Đ tìm thấy thành phần Ethanol với nồng độ là 206,49mg/100ml máu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 11-11-2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại do tai nạn gây nên của xe ô tô biển số 83F-000.37 là 18.774.000 đồng; Giá trị tài sản bị thiệt hại do tai nạn gây nên của xe mô tô biển số 83P1-401.02 là 4.192.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã tiến hành họp đoàn khám nghiệm vụ tai nạn giao thông đường bộ và xác định lỗi thuộc về người điều khiển phương tiện xe ô tô biển số 83F-000.37, tiến hành khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lâm Văn H.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Lâm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình đã gây ra, đã khắc phục hậu quả cho đại diện bị hại T số tiền 100.000.000 đồng, gia đình bị hại Đ số tiền 115.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu hồi được:

- 01 xe ô tô biển số 83F-000.37; 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 83F-000.37; 01 sổ kiểm định xe ô tô biển số 83F-000.37; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô biển số 83F-000.37. Xác minh xe thể hiện chủ sở hữu là Cao Huỳnh Q; nơi cư trú: Ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Cơ quan cảnh sát điều tra làm việc với ông Q trình bày đã bán lại cho ông Trần Hiếu T ngày 24-6-2022 (có Giấy mua, bán cho tặng xe) và đã giao hết giấy tờ có liên quan cho ông T, nên ông Q không có yêu cầu hay ý kiến gì đối với xe ô tô biển số 83F-000.37. Ông T xác định xe trên là do ông mua lại của ông Q và có đơn xin nhận lại xe về tự sửa chữa. Ngày 17-01-2023, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe và giấy tờ liên quan cho ông Trần Hiếu T.

- 01 xe mô tô biển số 83P1-401.02; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 83P1-401.02; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thành Đ. Xác minh xe và giấy tờ xe là của ông Nguyễn Thành Đ. Ngày 17-01-2023, người đại diện hợp pháp của bị hại Đ là bà Kiều Thị Phụng có đơn xin nhận xe về tự sửa chữa và cam đoan không có yêu cầu gì đối với xe. Cùng ngày 17-01-2023, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe và giấy tờ liên quan cho bà Kiều Thị Phụng.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Sơn T. Ngày 17-01-2023, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại T là bà Nguyễn Thị L.

- 01 giấy phép lái xe hạng D số 940086000654 mang tên Lâm Văn H hiện Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên quản lý.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ: Điểm đ Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 điều 54, Khoản 1 Điều 38, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017);

- Căn cứ Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Văn H phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

1. Xử phạt: Bị cáo Lâm Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lâm Văn H đã khắc phục hậu quả xong nên hội đồng xét xử không đặc ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Trả cho Lâm Văn H 01 giấy phép lái xe hạng D số 940086000654 mang tên Lâm Văn H.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lâm Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra án sơ thẩm còn thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đến ngày 22-5-2023, bị cáo Lâm Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lâm Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Lâm Văn H nộp cho Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên cùng ngày 22-5-2023, là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lâm Văn H về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Văn H: Vào 18 giờ, ngày 17-7-2022, Lâm Văn H điều khiển xe ô tô biển số 83F-000.37 lưu thông trên tuyến đường Trục phát triển Tôm lúa khu vực ấp Chợ Cũ, thị trấn Mỹ Xuyên thì xe mô tô biển số 83P1-401.02 do Võ Sơn T trong người có nồng độ cồn điều khiển chở theo ông Nguyễn Thành Đ lưu thông hướng ngược lại chạy lạng lách và lấn sang phần đường xe chạy của bị cáo H, nên bị cáo điều khiển xe lấn qua phần đường bên trái để tránh, thì ông T cũng điều khiển xe mô tô về lại phần đường bên trái này, dẫn đến xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm trực tiếp vào xe mô tô do ông T điều khiển trên phần đường bên trái theo hướng điều khiển xe của bị cáo Lâm Văn H gây tai nạn hậu quả làm cho làm ông Võ Sơn T tử vong do chấn thương sọ não và ông Nguyễn Thành Đ tử vong do đa chấn thương.

Lời khai thừa nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên; phù hợp với hợp đoàn khám nghiệm vụ tai nạn giao thông đường bộ

ngày 17/9/2022; phù hợp với Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định pháp y: 158/TgT-PY ngày 29-7-2022 và 159/TgT-PY ngày 29-7-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Sóc Trăng; Phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên hành vi đi không đúng phần đường theo quy định của bị cáo Lâm Văn H đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, quy kết bị cáo Lâm Văn H phạm vào *“Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo của bị cáo xin được giảm án và được hưởng án treo. Với các lý do: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhận rõ hành vi phạm tội của mình gây ra; bản thân bị cáo bị bệnh cao huyết áp, bệnh tim, nuôi 03 đứa con còn nhỏ, lao động chính trong gia đình; bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; không có tình tiết tăng nặng; Án sơ thẩm xét xử 02 tù là quá cao; Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

[4] Xét thấy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, cho nên cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới khung hình phạt.

[5] Từ đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, đặc điểm nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Xét bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm; bị cáo Nhân có nhân thân tốt; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và có nơi cư trú rõ ràng, là có đủ một số điều kiện để xem xét, có thể cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuy nhiên, tình hình tội phạm về giao thông hiện nay diễn biến phức tạp, cần xử lý nghiêm minh đối với người phạm tội, để có tác dụng răn đe, giáo dục người phạm tội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Cho nên, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội.

[6] Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần xin được giảm án và xin hưởng án treo của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Văn H và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, án sơ thẩm được tuyên lại như sau:

- Căn cứ: Điểm đ Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 điều 54, Khoản 1 Điều 38, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017);

- Căn cứ Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Văn H phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

1. Xử phạt: Bị cáo Lâm Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lâm Văn H đã khắc phục hậu quả xong nên hội đồng xét xử không đặc ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Trả cho Lâm Văn H 01 giấy phép lái xe hạng D số 940086000654 mang tên Lâm Văn H.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lâm Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lâm Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND huyện Mỹ Xuyên (01);
- VKSND huyện Mỹ Xuyên (01);
- CQĐT - Công an huyện Mỹ Xuyên (01);
- CQTHAHS-Công an huyện Mỹ Xuyên (01);
- Chi cục THADS huyện Mỹ Xuyên (01);
- Bị cáo (01).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dũ